

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HSPT

Ngày 31 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Duy Luân

2. Bà Lương Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/HSPT ngày 24 tháng 6 năm 2020 do có kháng cáo của các bị cáo Lã Quý T và Lê Xuân B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lã Quý T, sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lã Quý Y (đã chết) và bà Bùi Thị C, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/02/2020 đến ngày 05/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Lê Xuân B, sinh năm 1977; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Xuân H (đã

chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1945; vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1988, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 6365/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2018, bị Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 23/11/2018; bị tạm giữ từ ngày 02/02/2020 đến ngày 05/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị:* Trần Hữu H, Bùi Đức Q, Phạm Văn H1 và Lã Quý V, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/02/2020, Trần Hữu H đang ở nhà thì Bùi Đức Q, Lã Quý T, Phạm Văn H1 đến chơi. Ngồi một lúc, T nói với B người còn lại “Thôi làm tý đi” (ý của T là rủ đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng”, thắng thua bằng tiền). H, Q và H1 hiểu ý của T nên đồng ý. H đi bộ ra quán tạp hóa mua 01 bộ bài tú lơ khơ, sau đó cả bốn người đi vào giường trong gian buồng của vợ chồng Hngồi chơi.

Các bị cáo thống nhất luật chơi và ngồi chơi một lúc thì có thêm Lã Quý V, Lê Xuân B đến cùng tham gia đánh bạc. Đến 16 giờ 35 phút cùng ngày, các bị cáo bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 6.750.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ, quản lý trên người Lã Quý T 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Ngoài ra còn quản lý 14.186.000 đồng trên người các bị cáo Q, B, H1 và V; 01 chiếc chăn màu vàng, đỏ và 01 xe mô tô biển kiểm soát 17K1-8149 của bị cáo H; 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B3-17718 của bị cáo V.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.250.000 đồng, cụ thể như sau: Bị cáo Lã Quý T sử dụng 1.400.000 đồng; bị cáo Bùi Đức Q sử dụng 1.960.000 đồng; bị cáo Phạm Văn H1 sử dụng 1.250.000 đồng; bị cáo Lê Xuân B sử dụng 1.120.000 đồng; bị cáo Trần Hữu H sử dụng 700.000 đồng; bị cáo Lã Quý V sử dụng 320.000 đồng.

Bản án sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hữu H, Bùi Đức, Lã Quý T, Phạm Văn H1, Lã Quý V và Lê Xuân B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Quý T, Lê Xuân B, mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 02/02/2020 đến ngày 05/02/2020), thời hạn tù còn phải thi hành là 08 tháng 27 ngày. Phạt tiền bị cáo T, bị cáo B mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo khác, cụ thể: Xử phạt bị cáo Trần Hữu H, Bùi Đức Q và Phạm Văn H1 mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/5/2020; xử phạt bị cáo Lã Quý V 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ (tương đương với 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo V còn phải thi hành 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập với bị cáo Vương. Phạt tiền bị cáo H, Q, H1, V mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/5/2020, bị cáo Lã Quý T kháng cáo xin hưởng án treo, xin giảm hình phạt tiền.

Ngày 20/5/2020, bị cáo Lê Xuân B kháng cáo xin hưởng án treo, xin giảm hình phạt tiền. Bị cáo xuất trình thêm Giấy xác nhận bố đẻ của bị cáo (ông Lê Xuân H) đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lã Quý T và Lê Xuân B khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Hai bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo T có nhân thân tốt; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo B cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, đồng thời bị cáo B kháng cáo bổ sung xin giảm hình phạt tù cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của

các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lã Quý T, sửa một phần bản án sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo T được hưởng án treo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Xuân B, giảm hình phạt tù cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 06 tháng đến 07 tháng tù. Không chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt tiền của cả hai bị cáo.

Bị cáo Lã Quý T trình bày tranh luận và nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Lê Xuân B trình bày tranh luận và nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo và xem xét tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Lã Quý T và Lê Xuân B thấy:

[2.1] Đối với bị cáo Lã Quý T: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc nhưng cả nhóm không có sự chuẩn bị, bàn bạc gì với nhau từ trước, bị cáo đánh bạc với số tiền nhỏ, nên cần đánh giá vai trò của bị cáo T tương đương với vai trò của bị cáo Bùi Đức Q (là người tham gia từ đầu, có số tiền đánh bạc nhiều nhất) và bị cáo Trần Hữu H (là người chuẩn bị công cụ, địa điểm phạm tội) mới phù hợp. Bản thân bị cáo T cũng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù mà cho

bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp nên chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[2.2] Đối với bị cáo Lê Xuân B, tuy tham gia sau, có số tiền đánh bạc gần thấp nhất, xuất trình thêm tài liệu thể hiện việc bố bị cáo là người có công với cách mạng nhưng lại có nhân thân xấu do tháng 11 năm 2018 bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi đánh bạc. Đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được xem xét cho hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để giảm hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Đối với nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt bổ sung là phạt tiền của cả hai bị cáo thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đều nhằm mục đích sát phạt nhau bằng tiền, hình phạt bổ sung mà Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm quyết định đã là mức khởi điểm của khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên mức phạt bổ sung này đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo này của hai bị cáo.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lã Quý T được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Lê Xuân B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lã Quý T, sửa bản án sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Lã Quý T hưởng án treo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Lê Xuân B, giữ nguyên mức hình phạt, biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Xuân B tại bản án sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Giữ

nguyên mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lã Quý T và bị cáo Lê Xuân B. Cụ thể:

- 1.1. Tuyên bố bị cáo Lã Quý T, bị cáo Lê Xuân B phạm tội “Đánh bạc”.
- 1.2. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Quý T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/7/2020. Phạt tiền bị cáo T 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Lã Quý T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lã Quý T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- 1.3. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 02/02/2020 đến ngày 05/02/2020), thời hạn tù còn phải thi hành là 08 tháng 27 ngày. Phạt tiền bị cáo Lê Xuân B 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

2. Về án phí: Bị cáo Lã Quý T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Xuân B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 31/7/2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h. Đông Hưng;
- UBND xã Đông Sơn, huyện Đ;
- UBND xã Đông La, huyện Đ;
- Các bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu HCTP.
-

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân

Lương Hải Yến

Đỗ Thị Hà

